

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
I	DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG							
1	Lĩnh vực Môi trường							
1.1	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (1.010733.H42)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: <ul style="list-style-type: none"> + Tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm I quy định tại khoản 3 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường; + Tối đa là 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác 	Trung tâm Phục vụ hành chính công	11.000.000 đồng/báo cáo; (Mức thu phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến: bằng 70% mức thu của từng khoản phí tương ứng quy định tại Chương I Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025	X	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025; - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường. 		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>+ Tối đa là 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường bằng hình thức lấy ý kiến.</p> <p>+ Thời hạn thẩm định quy định có thể được kéo dài theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>- Thời điểm thông báo kết quả: trong thời hạn thẩm định.</p> <p>- Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>Thời gian chủ dự án đầu tư chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường theo yêu cầu của Cơ quan thẩm định không tính vào thời hạn thẩm định.</p>		của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình)				

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
1.2	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (1.010735.H42)	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. - Thời hạn thẩm định hồ sơ: tối đa 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Thời hạn phê duyệt hồ sơ: tối đa 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công	11.000.000 đồng/báo cáo (Mức thu phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến: bằng 70% mức thu của từng khoản phí tương ứng quy định tại Chương I Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình)	X	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11/12/2025; - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ. 		X
1.3	Cấp giấy phép môi trường (1.010727.000.00.00.H42)	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với trường hợp Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ 	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời thuộc trường hợp quy định tại điểm b	X	<ul style="list-style-type: none"> - Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025. - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ - Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT 		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</p> <p>- Đối với các trường hợp còn lại: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>		<p>khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường: 8.000.000 đồng /giấy phép;</p> <p>- Dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đồng thời không thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường: 6.600.000 đồng/giấy phép;</p>		ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường		

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
				<ul style="list-style-type: none"> - Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường. 9.000.000 đồng/giấy phép; - Cơ sở, khu sản xuất kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường: 8.700.000 đồng/giấy phép; - Dự án đầu tư/cơ sở quy định tại khoản 8 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ: 3.300.000 đồng/giấy phép. (Mức thu phí 				

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
				trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến: bằng 70% mức thu của từng khoản phí tương ứng quy định tại Chương I Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình)				
1.4	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010729.000.00.00.H42)	Tối đa 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1.200.000 đồng/giấy phép (Mức thu phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến: bằng 70% mức thu của khoản phí tương ứng.	X	- Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025. - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	X	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
1.5	Cấp lại giấy phép môi trường (1.010730.000.00.00.H42)	<p>- Đối với trường hợp Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</p> <p>- Đối với các trường hợp còn lại: Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</p> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	100% mức phí cấp lần đầu tương ứng (Mức thu phí trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến: bằng 70% mức thu của từng khoản phí trong ứng quy định tại Chương I Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2025/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình)	X	<p>- Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025.</p> <p>- Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
2	Lĩnh vực Đo đạc và bản đồ							
2.1	Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II (1.000049.000.00.00.H42)	a) Về cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II Thời hạn trả kết quả: Sau thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. b) Về gia hạn/cấp lại/cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II. Thời hạn trả kết quả: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chưa quy định	X	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15. - Nghị định số 39/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026.		X
2.2	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ (1.011671.H42)	Thời hạn trả kết quả: Ngay trong ngày làm việc hoặc theo thời gian thống nhất với bên yêu cầu cung cấp.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. - Thông tư số 47/2024/TT-BTC ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	X	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15. - Nghị định số 39/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ.	X	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
3	Lĩnh vực Ứng phó sự cố tràn dầu							
3.1	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương (1.013126.H42)	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.	X	
3.2	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ từ 50 m ³ đến dưới 50.000 m ³ , các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT (1.013127.H42)	10 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.	X	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
4	Lĩnh vực Biển và hải đảo							
4.1	Giao khu vực biển (1.005401.000.00.00.H42)	<p>1. Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 40 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định, cơ quan thẩm định hồ sơ có trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành việc thẩm định hồ sơ theo các nội dung quy định. - Xác định mức thu tiền sử dụng khu vực biển cụ thể và các nghĩa vụ khác mà tổ chức, cá nhân phải thực hiện (nếu có). - Thời gian các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan trả lời bằng văn bản không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 03 ngày làm việc. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện để được giao khu vực biển hoặc thuộc các trường hợp từ chối giao khu vực biển theo quy định, cơ quan thẩm định hồ sơ trả lại hồ sơ cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản trên 	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để quyết định giao khu vực biên, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản nêu rõ lý do, nội dung, thông tin cần bổ sung, giải trình đến tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình đến cơ quan thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản (thời gian này không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ); sau 15 ngày, nếu tổ chức, cá nhân không hoàn thành việc hoàn thiện hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên cơ quan tiếp nhận hồ sơ thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.</p> <p>2. Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>- Trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ, cơ quan thẩm định hồ sơ có trách</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>nhiệm trình hồ sơ cho người có thẩm quyền giao khu vực biển.</p> <p>- Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan thẩm định trình hồ sơ, người có thẩm quyền xem xét, ra quyết định giao khu vực biển.</p> <p>- Trường hợp người có thẩm quyền quyết định không giao khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ trả lại hồ sơ cho viên cơ quan tiếp nhận hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên viên cơ quan tiếp nhận hồ sơ thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p>						
4.2	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển (1.004935.000.00.00.H42)	<p>1. Thời hạn thẩm định hồ sơ</p> <p>Trong thời hạn không quá 25 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định.</p> <p>Thời gian các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan trả lời bằng văn bản không quá 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 03 ngày làm việc. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để quyết định giao khu vực biên, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ. Thời gian tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình đến cơ quan thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản đề nghị; quá thời hạn này mà cơ quan thẩm định hồ sơ không nhận được văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình của tổ chức, cá nhân thì cơ quan thẩm định hồ sơ gửi thông tin đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ để thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.</p> <p>2. Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>Trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ, cơ quan thẩm định hồ sơ có trách nhiệm trình hồ sơ cho người có thẩm quyền gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển.</p> <p>Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan thẩm định trình hồ sơ, người có thẩm quyền cho phép gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển xem xét, quyết định gia hạn.</p> <p>Trường hợp người có thẩm quyền quyết định không gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ trả lại hồ sơ cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cơ quan tiếp nhận hồ sơ thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p>						
4.3	Trả lại khu vực biển (1.005399.000.00.00.H42)	<p>1. Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</p> <p>a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ;</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ.</p> <p>2. Thời hạn thẩm định hồ sơ Trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Thời gian xin ý kiến các cơ quan có liên quan không quá 12 ngày kể từ ngày nhận được văn bản có ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 03 ngày làm việc. Thời gian lấy ý kiến và</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để quyết định trả lại khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản nêu rõ lý do, nội dung, thông tin cần bổ sung, giải trình đến tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình đến cơ quan thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản (thời gian này không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ); sau 10 ngày, nếu tổ chức, cá nhân không hoàn thành việc hoàn thiện hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Bộ phận Một cửa thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.</p> <p>3. Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ</p> <p>Thời hạn trình hồ sơ: không quá một (01) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định. Thời hạn xem xét, giải quyết hồ</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>sơ: không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>4. Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biên.</p>						
4.4	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển (1.005400.000.00.00.H42)	<p>1. Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</p> <p>a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ;</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ.</p> <p>2. Thời hạn thẩm định hồ sơ: không quá 25 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. Trường hợp cần thiết, Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 03 ngày làm việc. Trong thời hạn không quá 12 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biên, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản nêu rõ lý do, nội dung, thông tin cần bổ sung, giải trình đến tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		đền cơ quan thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản (thời gian này không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ); sau 10 ngày, nếu tổ chức, cá nhân không hoàn thành việc hoàn thiện hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Bộ phận Một cửa thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.						
4.5	Công nhận khu vực biên cấp tỉnh (1.009481.000.00.00.H42)	1. Thời hạn kiểm tra hồ sơ: a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ. b) Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định, trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận lại hồ sơ theo đúng quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ.</p> <p>2. Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 12 ngày kể từ ngày ra văn bản tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Thời gian các bộ, ngành và các cơ quan có liên quan trả lời bằng văn bản không quá 12 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến và đầy đủ hồ sơ. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 03 ngày làm việc. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để quyết định công nhận khu vực biên, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản nêu rõ lý do, nội dung, thông tin cần bổ sung, giải trình đến tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình đến cơ quan thẩm định</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>hồ sơ trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản (thời gian này không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ); sau 10 ngày, nếu tổ chức, cá nhân không hoàn thành việc hoàn thiện hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.</p> <p>3. Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>Thời hạn trình hồ sơ: không quá một (01) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>4. Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền công nhận khu vực biển băng Quyết định giao khu vực biển.</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
4.6	Cấp giấy phép nhận chìm ở biển (1.005189.000.00.00.H42)	<p>1. Thời hạn kiểm tra hồ sơ</p> <p>a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ, trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ; Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>b) Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyên ngay cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>2. Thời hạn thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Thời gian thẩm định hồ sơ đầy đủ thông tin: không quá 50 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian lấy ý kiến các cơ quan có liên quan: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ. - Thời gian kiểm tra thực địa: không quá 03 ngày làm việc. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Thực hiện theo Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính.	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>b) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thông tin: tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ, thời hạn không quá 15 ngày.</p> <p>c) Thời gian lấy ý kiến; tổ chức kiểm tra thực địa; tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>3. Thời hạn trình, phê duyệt hồ sơ</p> <p>a) Thời hạn trình hồ sơ: không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ.</p> <p>b) Thời hạn xem xét, ra quyết định: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh.</p>						
4.7	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển (2.000472.000.00.00.H42)	<p>1. Thời hạn kiểm tra hồ sơ</p> <p>a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ, trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ; Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Thực hiện theo Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển.	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>b) Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển ngay cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>2. Thời hạn thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Thời gian thẩm định hồ sơ đầy đủ thông tin: không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian lấy ý kiến các cơ quan có liên quan: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ. - Thời gian kiểm tra thực địa: không quá 03 ngày làm việc. <p>b) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thông tin: tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ, thời hạn không quá 15 ngày.</p> <p>c) Thời gian lấy ý kiến; tổ chức kiểm tra thực địa; tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ không tính vào thời gian</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		thẩm định hồ sơ. 3. Thời hạn trình, phê duyệt hồ sơ a) Thời hạn trình hồ sơ: không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ. b) Thời hạn xem xét, ra quyết định: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh.						
4.8	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển (1.000969.000.00.00.H42)	1. Thời hạn kiểm tra hồ sơ a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ, trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ; Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. b) Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển ngay cho Sở Nông nghiệp và Môi trường. 2. Thời hạn thẩm định hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Thực hiện theo Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>a) Thời gian thẩm định hồ sơ đầy đủ thông tin: không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.</p> <p>- Thời gian lấy ý kiến các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ quan có liên quan: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ.</p> <p>- Thời gian kiểm tra thực địa: không quá 03 ngày làm việc.</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thông tin: tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ, thời hạn không quá 15 ngày.</p> <p>c) Thời gian lấy ý kiến; tổ chức kiểm tra thực địa; tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>3. Thời hạn trình, phê duyệt hồ sơ</p> <p>a) Thời hạn trình hồ sơ: không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ.</p> <p>b) Thời hạn xem xét, ra quyết định: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh.</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
4.9	Trả lại giấy phép nhận chìm (1.000942.000.00.00.H42)	<p>1. Thời hạn kiểm tra hồ sơ</p> <p>a) Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh kiểm tra thành phần, nội dung của hồ sơ, trường hợp hồ sơ theo đúng quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh ban hành văn bản tiếp nhận và hẹn giải quyết hồ sơ; Trường hợp hồ sơ chưa đúng quy định Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn một lần bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>b) Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyên ngay cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.</p> <p>2. Thời hạn thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Thời gian thẩm định hồ sơ đầy đủ thông tin: không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.</p> <p>- Thời gian lấy ý kiến các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ quan có liên quan: không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>- Thời gian kiểm tra thực địa: không quá 03 ngày làm việc.</p> <p>b) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thông tin: tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ, thời hạn không quá 15 ngày.</p> <p>c) Thời gian lấy ý kiến; tổ chức kiểm tra thực địa; tổ chức, cá nhân cung cấp bổ sung thông tin, giải trình những nội dung cần làm rõ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>3. Thời hạn trình, phê duyệt hồ sơ</p> <p>a) Thời hạn trình hồ sơ: không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ.</p> <p>b) Thời hạn xem xét, ra quyết định: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh.</p>						
4.10	Cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển quản lý hành chính trên biển của cấp tỉnh (3.000435.H42)	<p>1. Thời hạn kiểm tra hồ sơ: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.</p> <p>2. Thời hạn lấy ý kiến: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp phép theo quy định, UBND tỉnh gửi văn bản kèm theo hồ sơ đề nghị cấp phép đến Bộ Quốc</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	theo quy định tại Điều 4 Thông tư 07/2024/TT -BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính.	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực và các cơ quan có liên quan để lấy ý kiến về việc cấp phép nghiên cứu khoa học.</p> <p>3. Thời hạn trả lời của các cơ quan được lấy ý kiến: trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của UBND tỉnh.</p> <p>4. Thời hạn tiến hành thẩm định: trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp phép nghiên cứu khoa học theo quy định.</p> <p>5. Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ: chậm nhất trong thời hạn 120 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định UBND tỉnh phải quyết định về việc cấp phép nghiên cứu khoa học.</p> <p>Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để cấp phép, cơ quan giải quyết hồ sơ gửi văn bản nêu rõ lý do, nội dung, thông tin cần bổ sung, giải trình đến tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình đến cơ quan thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 20 ngày kể từ ngày cơ quan</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>giải quyết hồ sơ gửi văn bản (thời gian này không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ); sau 20 ngày, nếu tổ chức, cá nhân không hoàn thành việc hoàn thiện hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hoạt động nghiên cứu khoa học của tổ chức, cá nhân nước ngoài có khoan ở đáy biển, lòng đất dưới đáy biển; nghiên cứu khoa học trong biển thuộc quản lý hành chính trên biển của cấp tỉnh trong trường hợp có yêu cầu hợp tác của phía Việt Nam theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 41/NĐ -CP ngày 15 tháng 5 năm 2016, thời hạn 120 ngày được tính từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận được văn bản hợp tác nghiên cứu khoa học bổ sung vào hồ sơ hoặc nhận được hồ sơ đã điều chỉnh nội dung nghiên cứu khoa học không có khoan ở đáy biển, lòng đất dưới đáy biển.</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
4.11	Sửa đổi, bổ sung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển quản lý hành chính trên biển của cấp tỉnh (3.000436.H42)	<p>1. Thời hạn kiểm tra hồ sơ: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nước ngoài về việc tiếp nhận hồ sơ trong trường hợp hồ sơ đầy đủ theo đúng quy định hoặc có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nước ngoài về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo đúng quy định.</p> <p>2. Thời hạn tiến hành thẩm định: trong thời hạn 50 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học theo quy định, UBND tỉnh phải hoàn thành việc tổ chức thẩm định.</p> <p>3. Thời hạn giải quyết hồ sơ: trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định về việc đồng ý hoặc không đồng ý sửa đổi, bổ sung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học; ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học hoặc ban hành văn bản thông báo trong trường hợp không đồng ý sửa đổi, bổ sung, gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Điều 4 Thông tư 07/2024/TT -BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Không	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
4.12	Gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học cấp tỉnh (3.000437.H42)	<p>1. Thời hạn kiểm tra hồ sơ: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ, UBND cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nước ngoài về việc tiếp nhận hồ sơ trong trường hợp hồ sơ đầy đủ theo đúng quy định hoặc có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân nước ngoài về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo đúng quy định.</p> <p>2. Thời hạn tiên hành thẩm định: trong thời hạn 50 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học theo quy định, UBND cấp tỉnh phải hoàn thành việc tổ chức thẩm định.</p> <p>3. Thời hạn giải quyết hồ sơ: trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định về việc đồng ý hoặc không đồng ý gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học; ban hành quyết định gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học hoặc ban hành văn bản thông báo trong trường hợp không đồng ý gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học.</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Theo quy định tại Điều 4 Thông tư 07/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Tài chính.	Không	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
II	DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ							
1	Lĩnh vực Ứng phó sự cố tràn dầu							
1.1	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển và các cơ sở, dự án trên địa bàn xã không thuộc đối tượng kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức độ nhỏ (dung tích chứa dưới 50 m3) (1.013128.H42)	07 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	X	Quyết định số 04/2026/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ.	X	
2	Lĩnh vực Biển và hải đảo							
2.1	Giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản (3.000439.H42)	1. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và Công Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>2. Thời hạn thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Thời gian thẩm định hồ sơ: không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ;</p> <p>b) Thời gian kiểm tra thực địa: không quá 3 ngày.</p> <p>c) Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>d) Cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản có ý kiến về phương án hoặc dự án nuôi trồng thủy sản trên biển theo đề nghị của cơ quan thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền giao khu vực biển.</p> <p>đ) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện để được giao khu vực biển hoặc thuộc các trường hợp từ chối giao khu vực biển quy định tại Điều 5a Nghị định số 11/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 65/2025/NĐ-CP, cơ quan thẩm định hồ sơ trả lại hồ sơ cho</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kèm theo thông báo bằng văn bản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để quyết định giao khu vực biên, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản nêu rõ lý do, nội dung, thông tin cần bổ sung, giải trình đến cá nhân Việt Nam. Cá nhân Việt Nam gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình đến cơ quan thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản (thời gian này không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ); sau 15 ngày, nếu cá nhân Việt Nam không hoàn thành việc hoàn thiện hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện để được giao khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ trình hồ sơ cho người có thẩm quyền giao khu vực biển.</p> <p>3. Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ</p> <p>a) Thời hạn trình hồ sơ: không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ;</p> <p>b) Thời hạn xem xét, ra quyết định giải quyết hồ sơ: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan thẩm định trình hồ sơ;</p> <p>trường hợp không giao khu vực biển thì cơ quan thẩm định hồ sơ trả hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kèm theo thông báo bằng văn bản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
2.2	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản (3.000440.H42)	<p>1. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính</p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và Công Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>2. Thời hạn thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Thời gian thẩm định hồ sơ: không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định;</p> <p>b) Thời gian lấy ý kiến các cơ quan có liên quan: không quá 14 ngày kể từ ngày nhận được văn bản kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Trường hợp quá thời hạn nêu trên mà không nhận được văn bản trả lời, người có thẩm quyền xem xét, quyết định việc gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển; cơ quan được lấy ý kiến chịu trách nhiệm về các</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>vấn đề liên quan thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>c) Thời gian kiểm tra thực địa: không quá 03 ngày;</p> <p>d) Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>đ) Trường hợp đề nghị gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển để nuôi trồng thủy sản, cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản có ý kiến về phương án hoặc dự án nuôi trồng thủy sản trên biển theo đề nghị của cơ quan thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển;</p> <p>e) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện để được gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển hoặc thuộc các trường hợp từ chối giao khu vực biển quy định tại Điều 5a Nghị định số 11/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 2 Nghị định số 65/2025/NĐ-CP, cơ quan thẩm định hồ sơ trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kèm theo thông báo bằng văn bản trên Hệ</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>thông thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để quyết định gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản nêu rõ lý do, nội dung, thông tin cần bổ sung, giải trình đến tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình đến cơ quan thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản (thời gian này không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ); sau 10 ngày, nếu tổ chức, cá nhân không hoàn thành việc hoàn thiện hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện để được gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ trình hồ sơ cho người có thẩm quyền gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển.</p> <p>3. Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ</p> <p>a) Thời hạn trình hồ sơ: không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định;</p> <p>b) Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan thẩm định trình hồ sơ. Trường hợp người có thẩm quyền quyết định không gia hạn thời hạn sử dụng khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kèm theo thông báo bằng văn bản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
2.3	Trả lại khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản (3.000441.H42)	<p>1. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính</p> <p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và Công Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>2. Thời hạn thẩm định hồ sơ</p> <p>a) Thời gian thẩm định hồ sơ: không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định;</p> <p>b) Thời gian lấy ý kiến các cơ quan có liên quan: không quá 12 ngày kể từ ngày nhận được văn bản kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Trường hợp quá thời hạn nêu trên mà không nhận được văn bản trả lời, người có thẩm quyền xem xét, quyết định việc cho phép trả lại khu vực biển; cơ quan được lấy ý kiến chịu trách nhiệm về các vấn đề</p>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>liên quan thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>c) Thời gian kiểm tra thực địa: không quá 03 ngày;</p> <p>d) Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>đ) Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện để được trả lại khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kèm theo thông báo bằng văn bản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để quyết định trả lại khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản nêu rõ lý do, nội dung, thông tin cần bổ sung, giải trình đến tổ chức, cá nhân.</p> <p>Tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình đến cơ quan thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>định hồ sơ gửi văn bản (thời gian này không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ); sau 10 ngày, nếu tổ chức, cá nhân không hoàn thành việc hoàn thiện hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện để được trả lại khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ trình hồ sơ cho người có thẩm quyền cho phép trả lại khu vực biển.</p> <p>3. Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ</p> <p>a) Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ;</p> <p>b) Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày cơ quan thẩm định trình hồ sơ. Trường hợp người có thẩm quyền quyết định không cho phép trả lại khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã kèm</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		theo thông báo bằng văn bản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.						
2.4	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản (3.000442.H42)	1. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia. 2. Thời hạn thẩm định hồ sơ: a) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã tổ chức thẩm định, tổ chức kiểm tra thực địa (trường hợp cần thiết) và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định. b) Trường hợp cần thiết lấy ý kiến văn bản có liên quan, thời gian lấy ý kiến: không quá 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định; trường hợp quá thời hạn nêu trên mà không nhận được văn bản trả lời, cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc giao khu vực biên;</p> <p>c) Trường hợp cần thiết thời gian kiểm tra thực địa: không quá 03 ngày làm việc;</p> <p>d) Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện để được sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biên hoặc thuộc các trường hợp từ chối giao khu vực biên quy định tại Điều 5a Nghị định số 11/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 65/2025/NĐ-CP và Nghị định số 44/2026/NĐ-CP), cơ quan thẩm định hồ sơ trả lại hồ sơ cho Bộ phận Một cửa kèm theo thông báo bằng văn bản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản nêu rõ lý do, nội dung, thông tin cần bổ sung, giải trình đến tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình đến cơ quan thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản (thời gian này không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ); sau 10 ngày, nếu tổ chức, cá nhân không hoàn thành việc hoàn thiện hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện để được sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển, cơ quan</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		thâm định hồ sơ trình hồ sơ cho người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biên 3. Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biên; trường hợp không sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biên thì có ngay văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.						
2.5	Công nhận khu vực biên cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản (3.000443.H42)	1. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và Công Dịch vụ công quốc gia. 2. Thời hạn thẩm định hồ sơ a) Thời gian thẩm định hồ sơ:	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không quy định	X	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.		X

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>không quá 12 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định;</p> <p>b) Trường hợp gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan: không quá 12 ngày kể từ ngày nhận được văn bản xin ý kiến kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định; trường hợp quá thời hạn nêu trên mà không nhận được văn bản trả lời, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định việc giao khu vực biên;</p> <p>c) Trường hợp cần thiết, tổ chức kiểm tra thực địa, thời gian kiểm tra thực địa: Không quá 03 ngày;</p> <p>d) Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>Trường hợp hồ sơ không đáp ứng đủ điều kiện để được sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biên hoặc thuộc các trường hợp từ chối giao khu vực biên quy định tại Điều 5a Nghị định số 11/2021/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 65/2025/NĐ-CP và Nghị định số 44/2026/NĐ-CP), cơ quan thẩm</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>định hồ sơ trả lại hồ sơ cho Bộ phận Một cửa kèm theo thông báo bằng văn bản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Bộ phận Một cửa thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>Trường hợp hồ sơ còn chưa đủ thông tin để quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biên, cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản nêu rõ lý do, nội dung, thông tin cần bổ sung, giải trình đến tổ chức, cá nhân. Tổ chức, cá nhân gửi văn bản cung cấp bổ sung thông tin, giải trình đến cơ quan thẩm định hồ sơ trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản (thời gian này không tính vào thời hạn giải quyết hồ sơ); sau 10 ngày, nếu tổ chức, cá nhân không hoàn thành việc hoàn thiện hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện đóng hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thời</p>						

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ BCCI	Căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
		<p>hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện để được sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển, cơ quan thẩm định hồ sơ trình hồ sơ cho người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển.</p> <p>3. Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ</p> <p>a) Thời hạn trình hồ sơ: Không quá 01 ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ; b) Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày Cục Biển và Hải đảo Việt Nam trình hồ sơ.</p>						

B. DANH MỤC TTHC BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Lĩnh vực Môi trường		
1.1	1.010728.H42	Cấp đổi giấy phép môi trường	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15; - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ.
2	Lĩnh vực Biển và hải đảo		
2.1	2.000444.H42	Cấp lại giấy phép nhận chìm	Nghị định số 44/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.
2.2	3.000438.H42	Cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học	